

“Bảo lãnh dự thầu” là cách gọi thông thường của mọi người đối với trường hợp bảo đảm dự thầu theo quy định của Luật Đấu thầu 2013. Theo đó, Khoản 1 Điều 4 Luật Đấu thầu 2013 quy định: “Bảo đảm dự thầu là việc nhà thầu, nhà đầu tư thực hiện một trong các biện pháp đặt cọc, ký quỹ hoặc nộp thư bảo lãnh của tổ chức tín dụng hoặc chi nhánh ngân hàng nước ngoài được thành lập theo pháp luật Việt Nam để bảo đảm trách nhiệm dự thầu của nhà thầu, nhà đầu tư trong thời gian xác định theo yêu cầu của hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu”.

Bạn đang xem: Bảo lãnh dự thầu là gì



Bảo lãnh dự thầu là gì? Quy định – thủ tục & hồ sơ tham gia bảo lãnh dự thầu

1. Các quy định về bảo đảm dự thầu

Các trường hợp áp dụng bảo đảm dự thầu được quy định tại Khoản 1 Điều 11 Luật Đấu thầu 2013 bao gồm:

Một là, đấu thầu rộng rãi, đấu thầu hạn chế, chào hàng cạnh tranh đối với gói thầu cung cấp dịch vụ phi tư vấn, mua sắm hàng hóa, xây lắp và gói thầu hỗn hợp;

Hai là, đấu thầu rộng rãi và chỉ định thầu đối với lựa chọn nhà đầu tư.

– Nhà thầu, nhà đầu tư phải thực hiện biện pháp bảo đảm dự thầu trước thời điểm đóng thầu đối với hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất; trường hợp áp dụng phương thức đấu thầu hai giai đoạn, nhà thầu thực hiện biện pháp bảo đảm dự thầu trong giai đoạn hai.

– Giá trị bảo đảm dự thầu được quy định như sau:

+ Đối với lựa chọn nhà thầu, giá trị bảo đảm dự thầu được quy định trong hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu theo một mức xác định từ 1% đến 3% giá gói thầu căn cứ quy mô và tính chất của

từng gói thầu cụ thể;

+ Đối với lựa chọn nhà đầu tư, giá trị bảo đảm dự thầu được quy định trong hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu theo một mức xác định từ 0,5% đến 1,5% tổng mức đầu tư căn cứ vào quy mô và tính chất của từng dự án cụ thể.

– Thời gian có hiệu lực của bảo đảm dự thầu được quy định trong hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu bằng thời gian có hiệu lực của hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất cộng thêm 30 ngày.

– Trường hợp gia hạn thời gian có hiệu lực của hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất sau thời điểm đóng thầu, bên mời thầu phải yêu cầu nhà thầu, nhà đầu tư gia hạn tương ứng thời gian có hiệu lực của bảo đảm dự thầu. Trong trường hợp này, nhà thầu, nhà đầu tư phải gia hạn tương ứng thời gian có hiệu lực của bảo đảm dự thầu và không được thay đổi nội dung trong hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất đã nộp. Trường hợp nhà thầu, nhà đầu tư từ chối gia hạn thì hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất sẽ không còn giá trị và bị loại; bên mời thầu phải hoàn trả hoặc giải tỏa bảo đảm dự thầu cho nhà thầu, nhà đầu tư trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày bên mời thầu nhận được văn bản từ chối gia hạn.

– Trường hợp liên danh tham dự thầu, từng thành viên trong liên danh có thể thực hiện bảo đảm dự thầu riêng rẽ hoặc thỏa thuận để một thành viên chịu trách nhiệm thực hiện bảo đảm dự thầu cho thành viên đó và cho thành viên khác trong liên danh. Tổng giá trị của bảo đảm dự thầu không thấp hơn giá trị yêu cầu trong hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu. Trường hợp có thành viên trong liên danh vi phạm quy định tại khoản 8 Điều 11 Luật Đấu thầu năm 2013 thì bảo đảm dự thầu của tất cả thành viên trong liên danh không được hoàn trả.

– Bên mời thầu có trách nhiệm hoàn trả hoặc giải tỏa bảo đảm dự thầu cho nhà thầu, nhà đầu tư không được lựa chọn theo thời hạn quy định trong hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu nhưng không quá 20 ngày, kể từ ngày kết quả lựa chọn nhà thầu, nhà đầu tư được phê duyệt. Đối với nhà thầu, nhà đầu tư được lựa chọn, bảo đảm dự thầu được hoàn trả hoặc giải tỏa sau khi nhà thầu, nhà đầu tư thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng theo quy định tại Điều 66 và Điều 72 của Luật Đấu thầu năm 2013.

Xem thêm: Cách Sửa Lỗi Full Disk Win 7, 5 Bước Để Sửa Lỗi Full Disk 100% Trên Windows

– Bảo đảm dự thầu không được hoàn trả trong các trường hợp sau đây:

+ Nhà thầu, nhà đầu tư rút hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất sau thời điểm đóng thầu và trong thời gian có hiệu lực của hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất;

+ Nhà thầu, nhà đầu tư vi phạm pháp luật về đấu thầu dẫn đến phải hủy thầu theo quy định tại khoản 4 Điều 17 của Luật Đấu thầu năm 2013;

+ Nhà thầu, nhà đầu tư không thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng theo quy định tại Điều 66 và Điều 72 của Luật Đấu thầu năm 2013;

+ Nhà thầu không tiến hành hoặc từ chối tiến hành hoàn thiện hợp đồng trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo trúng thầu của bên mời thầu hoặc đã hoàn thiện hợp đồng nhưng từ chối ký hợp đồng, trừ trường hợp bất khả kháng;

+ Nhà đầu tư không tiến hành hoặc từ chối tiến hành hoàn thiện hợp đồng trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo trúng thầu của bên mời thầu hoặc đã hoàn thiện hợp đồng nhưng từ chối ký hợp đồng, trừ trường hợp bất khả kháng.

2. Thành phần hồ sơ a) Hồ sơ pháp lý

*** Đối với Khách hàng đề nghị bảo lãnh lần đầu tại NHPT**

– Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh – bản sao có chứng thực bản sao từ bản chính;

– Điều lệ doanh nghiệp (trừ doanh nghiệp tư nhân) – bản sao có xác nhận sao y bản chính của Khách hàng;

– Văn bản xác định rõ người đại diện theo pháp luật của Khách hàng (áp dụng trong trường hợp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Điều lệ không có nội dung này hoặc có nội dung này nhưng thực tế đã có thay đổi) – bản sao có xác nhận sao y bản chính của Khách

hàng;

- Quyết định bổ nhiệm kế toán trưởng hoặc phụ trách kế toán do cơ quan hoặc người có thẩm quyền ban hành – bản sao có xác nhận sao y bản chính của Khách hàng;
- Văn bản của cấp có thẩm quyền chấp thuận về việc vay vốn và thế chấp, cầm cố tài sản trong trường hợp phải có ý kiến của cấp có thẩm quyền theo quy định của pháp luật hoặc điều lệ doanh nghiệp – bản chính.

*** Các lần đề nghị bảo lãnh tiếp theo, Khách hàng chỉ bổ sung hồ sơ pháp lý trong trường hợp có sự thay đổi trong các hồ sơ này.**

Khách hàng bổ sung hồ sơ pháp lý trong các trường hợp sau đây:

- + Khi có sự thay đổi đăng ký kinh doanh hoặc thay đổi trong điều lệ hoạt động;
- + Khi có sự thay đổi về người đại diện theo pháp luật;
- + Khi có sự thay đổi kế toán trưởng hoặc người phụ trách kế toán

*** Các lưu ý khi hướng dẫn Khách hàng nộp hồ sơ pháp lý:**

Tùy theo đặc điểm của từng loại hình doanh nghiệp, Chi nhánh có thể yêu cầu các hồ sơ pháp lý có liên quan theo quy định của pháp luật điều chỉnh hoạt động của loại hình doanh nghiệp đó.

b) Hồ sơ tài chính

*** Đối với Khách hàng đề nghị bảo lãnh lần đầu tại NHPT**

- Báo cáo tài chính 02 năm và quý gần nhất đến thời điểm vay vốn theo quy định của pháp luật. Đối với các Khách hàng là đơn vị mới thành lập chưa có báo cáo tài chính hoặc các loại hình doanh nghiệp pháp luật không yêu cầu lập báo cáo tài chính quý, Khách hàng lập Báo cáo nhanh tình hình tài chính đến quý gần nhất.

Trường hợp báo cáo tài chính của Khách hàng đã được kiểm toán, Khách hàng gửi cho NHPT báo cáo tài chính đã được kiểm toán;

- Bảng kê danh mục các tổ chức tín dụng mà Khách hàng có quan hệ tín dụng tại thời điểm đề nghị bảo lãnh trong đó có các nội dung: dư nợ ngắn, trung-dài hạn; tình trạng công nợ.

*** Các lần đề nghị bảo lãnh tiếp theo, Khách hàng chỉ bổ sung các báo cáo tài chính quý, năm tiếp theo và bảng kê danh mục các tổ chức tín dụng mà Khách hàng có quan hệ tín dụng tại thời điểm bảo lãnh.**

*** Tùy từng trường hợp cụ thể NHPT có thể yêu cầu các hồ sơ tài chính có liên quan theo quy định của pháp luật.**

c) Hồ sơ đề nghị bảo lãnh

- Giấy đề nghị bảo lãnh (bản chính)

+ Đối với bảo lãnh dự thầu: Tài liệu mời thầu, Quy chế hoặc quy định đấu thầu của nhà mời thầu chứng minh nhà thầu nước ngoài yêu cầu có bảo lãnh dự thầu (bản sao) kèm bản dịch tiếng Việt có xác nhận của Khách hàng.

Xem thêm: Trí Tuệ Cổ Nhân: Phúc Bất Trùng Lai Họa Vô Đơn Chí “? Đố Thích Thiện Tuệ Giảng

+ Đối với bảo lãnh thực hiện hợp đồng:

Văn bản của nhà nhập khẩu yêu cầu có bảo lãnh thực hiện hợp đồng (bản chính) kèm bản dịch tiếng Việt có xác nhận của Khách hàng.

Trên đây là những chia sẻ về Đảm bảo dự thầu là gì và Quy định của pháp luật về đảm bảo dự thầu. Nếu còn những vướng mắc cần giải đáp hãy liên hệ với chúng tôi để được giải đáp nhanh chóng, cập nhật những quy định mới theo quy định pháp luật hiện hành.

Chuyên mục: Công Nghệ

XEM THÊM CÁC THÔNG TIN KHÁC TẠI: <https://pubgonpc.com/>

Bài viết [Khái Niệm Bảo Lãnh Dự Thầu Là Gì ? Bảo Lãnh Dự Thầu Là Gì](#) đã xuất hiện đầu tiên vào ngày [PUBGONPC.COM](#).

via PUBGONPC.COM

<https://pubgonpc.com/khai-niem-bao-lanh-du-thau-la-gi-bao-lanh-du-thau-la-gi/>